

Những con đê làng



Đê ngăn nước lũ, người xưa đã đắp nên những con đê. Đê gắn với dòng sông, với làng mạc trù phú từ bao đời nay. Đê góp mặt vào những sinh hoạt đời thường của con người, để lại những kỷ niệm thiết tha và ý nghĩa.

Hai bên bờ những dòng sông đều có con đê. Những con đê ngăn dòng nước lũ tràn lan, chia thành vùng đất trong đồng và ngoài bãi. Đê giữ lũ cho xóm làng có một cuộc sống bình yên. Những con đê cứ uốn mình theo dòng sông, khúc cong, khúc thẳng như hình với bóng.

Những con đê là những con đường giao thông, nối tình người của những miền đất xuôi, ngược, mang những vật phẩm, hoa trái của miền nọ, giao hảo với miền kia. Đê là những con đường cao ráo sạch sẽ. Dầu có mưa dầm dề cũng không thể nào đọng nước. Và gió mặt đê cũng thỏa sức thả hết tốc độ của gió, lau sạch những bụi bặm trên mặt đường mà trận mưa rào chưa rửa hết.

Bờ đê, nơi thoáng gió ấy, là những "bệ phóng" lý tưởng của những cánh diều tuổi thơ. Cỏ bờ đê là những bãi chăn thả dự trữ của những đàn trâu, bò, gà tây, đàn ngỗng trong mùa lụt. Khi cánh đồng đã lên xanh, khi dòng sông đã nhấn chìm hết những bãi non, bãi già thì những đàn gia súc, gia cầm ấy chẳng hẹn cũng gặp nhau trên bờ đê. Những người chủ bé của chúng cũng gặp nhau cùng thi thả diều.

Với tuổi dậy thì, con đê là điểm hẹn hò đáng yêu, đáng nhớ. Mấy ai ở tuổi ấy, ở những nơi ấy chả có đôi lần gặp nhau, đợi nhau trên bờ đê. Nhà thơ Nguyễn Bính, con người "chân quê" xưa, chả đã có lần thốt lên:

*Hôm qua em đi tỉnh về
Đợi em ở mãi con đê đầu làng...*

Câu thơ của thi sĩ đã nói hộ bao người. Nói hộ bao trái tim đôi lứa sinh ra bên những con đê làng.

Những loài cây cỏ bên bờ đê cũng đặc biệt lạ lùng. Loài cây trinh nữ và loài cỏ may, hai loài cây ấy hầu như triển đê nào cũng có. Trinh nữ bò lan mặt đất, lá như lá me, hoa nở từng chùm, bông hoa tròn như bông hoa tai nàng công chúa trong cổ tích. Hễ ai động bàn tay vào, lá trinh nữ cuộn lại, héo rũ, tái nhợt như người con gái lần đầu tiên gặp người mình yêu.

Thuở trước, khi mùa cưới bắt đầu, những tràng pháo nổ râm ran. Người làng đứng trên đê nhìn xuống có thể thấy những làn khói xanh bốc lên trước ngõ nhà nhau. Chàng trai hay cô gái nhìn khói pháo, giật mình tưởng việc của mình sắp đến. Trẻ con đứng trên đê nhìn khói pháo, rủ nhau chạy ủa xuống ngõ xem mặt cô dâu chú rể.

Đó là hình ảnh của những con đê làng thời chưa xa lắm. Hôm nay ta đi trên mặt đê, lòng cảm tạ cha ông xưa, người đã sáng tạo ra những "vạn lý trường thành" ngăn giặc lũ, cũng là nơi manh mối nghĩa tình. Cuộc sống hôm nay trên mặt đê diễn ra nhộn nhịp. Những đám đón dâu, đưa dâu không còn phải đi bộ. Những xe hoa lăn bánh trên mặt đê, xe ngược, xe xuôi gặp nhau trong những ngày lành tháng tốt.

Làng tôi bên kia sông Hồng, một làng ven ngoại thành Hà Nội, cũng có một con đê trải bao đời như thế. Những nỗi lo mùa lụt hằng năm vẫn canh cánh người dân quanh vùng. Lịch sử sắp sang trang một thiên niên kỷ mới. Và những con đê quanh vùng ven cũng đổi đời. Những con đê bên bờ Hà Nội sẽ trở thành con đê bê-tông cốt thép để bảo vệ nội thành. Sau những nỗi mệt nhọc lo âu thường nhật, chiều chiều ra đê đón gió mát lạnh của sông Hồng, tôi mới hiểu con đê trong tôi tha thiết và ý nghĩa biết chừng nào.

(Giáo dục và thời đại)